

Bản án số: 01/2020/DS-PT

Ngày: 13/01/2020

*V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt
hại do danh dự, nhân phẩm, uy
tín bị xâm phạm.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: 1. Bà Đàm Thị Minh Hương

2. Ông Hoàng Hữu Truyền

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Hiền – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà
Nông Thị Quế - Kiểm sát viên.***

Ngày 13 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn,
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý
số:13/2019/TLPT-DS ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp đòi bồi
thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2019/DSST ngày 28 tháng 10 năm 2019
của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐ-PT ngày 30 tháng 9
năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị B; Sinh năm 1977; Địa chỉ: thôn N, xã K,
huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

2. *Bị đơn:* Bà Hoàng Thị H; Sinh năm 1964; Địa chỉ: thôn C, xã L, huyện
N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

3. *Người làm chứng:* Ông Nông Văn G; Sinh năm 1964; Địa chỉ: thôn C,
xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

Người kháng cáo: Nguyên đơn Nguyễn Thị B

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị B trình bày: Chồng chị mất năm 2005, hiện chị sống một mình với hai con. Bản thân chị không quen biết chị H mà chỉ quen anh G chồng chị H ở mức độ quan hệ bạn bè. Do chị H có nghi ngờ chị có quan hệ nam nữ bất chính với anh G nên từ ngày 30/6/2018 đến ngày 17/7/2018 chị H đã liên tục sử dụng điện thoại di động có số điện thoại 01648.225.457 nay đổi đầu thành số 0348.225.457 để nhắn tin tới số điện thoại của chị gồm các số 0356.637.613 và 0942.412.880 với nội dung tục tĩu, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của chị. Để bảo vệ quyền lợi của mình chị đã nhiều lần yêu cầu đơn vị trường học nơi chị H công tác, phòng giáo dục huyện N đã giải quyết nhưng chị không nhất trí và chị cũng có đơn gửi đến Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn, Đến khi UBND xã L nơi chị H cư trú giải quyết thì chị và chị H mỗi người đều bị xử phạt hành chính 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng). Tuy việc xúc phạm của chị H không làm chị bị tổn hại sức khỏe, đến công ăn việc làm của chị, nội dung tin nhắn của chị H gửi cho chị thì chị có nói với chị gái mình là Nguyễn Thị N và nói với mấy người thân nữa. Việc chị H nhắn tin xúc phạm chị đã làm tổn hại đến danh dự, nhân phẩm của chị và gia đình chị (Bố mẹ và các con chị). Vì vậy, chị yêu cầu chị H phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho chị và gia đình chị với mức bồi thường là 15.000.000^d (Mười năm triệu đồng).

Bị đơn chị Hoàng Thị H trình bày: Do chị B có quan hệ bất chính với chồng chị là anh Nông Văn G vào khoảng từ tháng 02 hay tháng 3 năm 2015 đến năm 2017. Chị biết sự việc này là qua mọi người nói chuyện, chị chưa bắt gặp trực tiếp anh G và chị B quan hệ nam nữ bất chính lần nào. Do đó chị đã dùng điện thoại của mình nhắn tin ban đầu nhắc nhở chị B vào chiều ngày 30/6/2018 với nội dung: “Tại sao chị không nghe điện thoại của tôi” nhưng chị B đã nhắn tin trả lời đến số điện thoại của chị với lời lẽ xúc phạm và thách đố chị. Không dừng lại ở đó, chị B đã liên tục có đơn yêu cầu trường học nơi chị công tác, Phòng Giáo dục huyện N, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn, Công an xã giải quyết và đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng). Nay chị B yêu cầu chị bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho chị B thì chị không nhất trí.

Người làm chứng anh Nông Văn G trình bày: Anh là chồng của chị H. Vào năm 2013 trong một lần đưa chị H (là vợ) lên trường học ở xã K, huyện N để công tác thì anh có được gặp và làm quen với chị B, sau đó anh và chị B có tình cảm và nhiều lần có quan hệ với chị B. Do bị chị H nghi ngờ nên cuối năm 2017 anh G đã chủ động chấm dứt quan hệ với chị B. Khi bị chấm dứt quan hệ tình cảm. Chị B đã có những hành động tiêu cực qua việc vào đầu năm 2018 chị B đã nhiều lần to tiếng với chị H qua điện thoại và chị H trong trạng thái tinh thần bị kích động nên không tránh khỏi lời lẽ xúc phạm. Ngoài ra anh không trình bày gì thêm.

Tại bản án số 05/2019/DSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn căn cứ các Điều 26, 35, 39, 227, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 584; khoản 4 Điều 585, 592 của Bộ luật Dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quyết định:

- Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị B về việc yêu cầu chị Hoàng Thị H phải bồi thường số tiền là 15.000.000^d (*Mười năm triệu đồng*) do thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho chị và gia đình chị.

- Ngoài ra án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 bà Nguyễn Thị B kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số 05/2019/DSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị B có ý kiến: Giữ nguyên nội dung kháng cáo và yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn Hoàng Thị H phải chịu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm số tiền 15.000.000^d (*Mười năm triệu đồng*) cho chị và gia đình chị. Bởi vì chị cho rằng chị H là giáo viên và là đảng viên mà lại chửi chị trong tin nhắn như vậy là đã xúc phạm đến chị và gia đình bố mẹ và con cái chị.

Bị đơn chị Hoàng Thị H có ý kiến: Không nhất trí với yêu cầu của chị B. Vì việc chị B quan hệ với anh G là có và có nhiều người biết. Chị B là người nhắn tin xúc phạm chị trước nên chị mới nhắn tin lại. Ngoài ra chị B còn đến tận trường nơi chị dạy học gặp Hiệu trưởng nói tìm chị để chửi chị và làm đơn kiện chị đi khắp nơi.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án và của những người tham gia tố tụng tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo: Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về kháng cáo của nguyên đơn chị Nguyễn Thị B yêu cầu chị Hoàng Thị H bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín với số tiền là 15.000.000^d (*Mười năm triệu đồng*), Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] Do vì nghi ngờ chồng mình (anh Nông Văn G) có quan hệ bất chính với chị Nguyễn Thị B nên chị Hoàng Thị H đã dùng điện thoại gọi điện cho chị B để nói chuyện, nhưng chị B không nghe máy. Vì vậy chị H đã nhắn tin cho chị B với nội dung “ Tại sao chị không nghe điện thoại của tôi?” Thấy vậy chị B đã nhắn tin lại cho chị H bằng những lời lẽ khiêu khích, xúc phạm chị H. Cụ thể: Vào lúc 17 giờ 53 phút 54 giây ngày 30/6/2018 chị B đã nhắn tin từ số điện thoại của mình là +84942412880 đến điện thoại của chị H với lời lẽ khiêu khích xúc phạm chị H và tiếp theo vào lúc 18 giờ 05 phút 40 giây cùng ngày chị B lại gửi tiếp tin nhắn vẫn lời lẽ xúc phạm chị H. Do bị chị B nhắn tin khiêu khích và xúc phạm, không giữ được bình tĩnh nên vào lúc 19 giờ 24 phút cùng ngày 30/6/2018 chị H đã gửi tin nhắn xúc phạm lại chị B và cứ như vậy hai bên nhắn tin qua lại trong đêm và hôm sau và một số ngày sau đó với những lời lẽ tục tĩu, khiêu khích, xúc phạm nhau.

[3] Qua xem xét các tin nhắn do chị B và chị H in từ điện thoại ra nộp tại Tòa án thì thấy: Xét về thời gian gửi tin nhắn thì chị Nguyễn Thị B là người gửi tin nhắn có những lời lẽ tục tĩu, khiêu khích và xúc phạm chị H trước, sau đó chị H mới có tin nhắn xúc phạm lại và hai bên đã nhắn tin qua lại liên tục trong nhiều ngày với lời lẽ tục tĩu, xúc phạm nhau. Như vậy, xét về lỗi thì cả hai bên đều có lỗi và cả hai người đều bị Công an xã L xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này.

[4] Xét yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của chị B đối với chị H thì thấy: Về mối quan hệ giữa chị B và anh G tại lời khai của anh G thừa nhận có quan hệ nam nữ với chị B và bản thân chị B cũng thừa nhận chị và anh G có quan hệ bạn bè với nhau, thỉnh thoảng gặp nhau giao lưu ăn uống, rượu chè và có lần đi nhờ xe máy anh G ra thành phố Bắc Kạn. Do đó dẫn đến việc chị H nghi ngờ giữa chị B với anh G có quan hệ bất chính. Tuy vậy, chị H cũng chưa có hành vi nào gây tổn hại gì đến chị B mà mới chỉ gọi điện cho chị B nhưng vì bị chị B từ chối không nghe máy nên chị H đã nhắn tin cho chị B ban đầu cũng có ý hỏi nhưng chị B lại nhắn tin khiêu khích, xúc phạm chị H trước, nên chị H mới nhắn tin với lời lẽ xúc phạm lại. Việc chị H xúc phạm chị B chỉ diễn ra trong phạm vi hẹp qua tin nhắn điện thoại giữa hai người biết. Trong khi đó bản thân chị B sau khi xảy ra sự việc chị đã đi kể cho chị gái mình và một số người thân của chị, đồng thời chị B làm đơn tố cáo gửi đến trường học nơi chị H công tác, đến Phòng Giáo dục và đào tạo huyện N, và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn. Bản thân chị B cho rằng chị cố tình làm như vậy, một mặt chị muốn chứng minh cho mình là không có việc chị B quan hệ ngoại tình với anh G, mặt khác chị muốn làm cho ảnh hưởng đến công việc cũng như danh dự của chị H và muốn cho chị H bị kỷ luật về Đảng.

[5] Như vậy, không có căn cứ để cho rằng chị H xúc phạm, gây thiệt hại cho chị B và bản thân chị B thừa nhận mặc dù bị chị H xúc phạm qua tin nhắn thì chị vẫn an tâm làm việc, và cũng không bị ảnh hưởng gì về sức khỏe cũng như công việc làm ăn của chị. Tại phiên tòa chị B không cung cấp được chứng cứ về việc chị bị thiệt hại. Vì vậy, xét thấy trong trường hợp này chưa có thiệt

hại gì xảy ra. Căn cứ khoản 1 Điều 592 Bộ luật dân sự quy định thì yêu cầu bồi thường thiệt hại của chị B không có cơ sở để chấp nhận.

[6] Từ những phân tích, nhận định nêu trên, xét thấy Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị B về việc yêu cầu chị Hoàng Thị H bồi thường số tiền 15.000.000,đ (*Mười năm triệu đồng*) thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là có căn cứ. Do vậy, kháng cáo của chị B không được chấp nhận.

[7] Án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Thì chị B thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 308; khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 592 của Bộ luật Dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn chị Nguyễn Thị B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 05/2019/DSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị B về việc yêu cầu chị Hoàng Thị H bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền 15.000.000,đ (*Mười năm triệu đồng*).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND huyện N;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (02);
- THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu: HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hường